

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế, bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp xã**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-BNN-TT ngày 09/01/2020 về việc công bố TTHC mới ban hành, thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 34/TTr-SNN ngày 19/02/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC mới ban hành, TTHC thay thế, TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp xã, chi tiết tại Phụ lục I, II, III.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (do UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: NNMT, TH;
- Lưu: VT, KSTTHC (Tg 3).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Hà**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**  
*(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-UBND ngày 05 /3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

---

<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản đăng ký chuyển đổi hợp lệ và phù hợp.	Ủy ban nhân dân cấp xã <i>(Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã).</i>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018.</li><li>- Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.</li></ul>

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC TTHC THAY THỂ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**  
*(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-UBND ngày 05 /3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng.</li> <li>25 (hai lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</li> <li>- Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng</li> <li>05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với</li> </ul>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>Địa chỉ số 09 Nguyễn Tất Thành, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</i> ).	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 24 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018.</li> <li>- Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.</li> </ul>

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**  
*(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-UBND ngày 05 /3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

---

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm <i>(đã được công bố tại Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh).</i>	<p>- Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5, Điều 24 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018.</p> <p>- Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 Nghị định số 94/2019NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.</p>
2	Công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm <i>(đã được công bố tại Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh).</i>	
3	Cấp lại giấy Công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm <i>(đã được công bố tại Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 06/6/2017).</i>	